Phụ lục I

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

(Kèm theo Quyết định số 2040 QĐ-UBND ngày 20 /11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (06 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	
2	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
3	Ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
4	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
5	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	
6	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

Các cụm từ viết tắt:

- Thủ tục hành chính: TTHC;
- Kế hoạch và Đầu tư: KHĐT;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC;
- Công chức Bộ phận Một cửa: CCMC;
- Quản lý đầu tư ngoài ngân sách: QLĐTNNS;
- Quyết định chấp thuận nhà đầu tư: Quyết định;
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành: Giấy chứng nhận;
- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: GCNĐKĐT.

1. Thủ tục Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh

1.1. Trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư, nhà đầu tư nộp văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư kèm theo tài liệu liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và in giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Sở KHĐT.	CCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở KHĐT	02 giờ
B3	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng QLĐTNNS	02 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B4	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, xin ý kiến, thông báo, báo cáo, ….). Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Báo cáo thẩm định, dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng; - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo lãnh đạo Phòng xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng QLĐTNNS	08 giờ
B5	Xem xét, kiểm tra nội dung bản tổng hợp ý kiến thẩm định và dự thảo GCNĐKĐT trình lãnh đạo Sở: - Nếu đồng ý: ký trình lãnh đạo Sở xem xét; - Nếu không đồng ý: chuyển lại B4.	Lãnh đạo phòng QLĐTNNS	04 giờ
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung Bản tổng hợp ý kiến thẩm định và dự thảo Báo cáo thẩm định trình lãnh đạo Sở: - Nếu đồng ý: ký duyệt GCNĐKĐT; - Nếu không đồng ý: chuyển lại lãnh đạo Phòng QLĐTNNS xử lý B5.	Lãnh đạo Sở KHĐT	04 giờ
B7	- Trả kết quả (thông báo/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư); - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			**24 giờ**

1.2. Trường hợp thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, nhà đầu tư nộp hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều 44 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và in giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Sở KHĐT.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở KHĐT	01 ngày
B3	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐTNNS	1/2 ngày
B4	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, xin ý kiến, thông báo, báo cáo, ….). Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Báo cáo thẩm định, dự thảo văn bản trình Lãnh đạo phòng. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo lãnh đạo Phòng xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên phòng QLĐTNNS	05 ngày
B5	Xem xét, kiểm tra nội dung Bản tổng hợp ý kiến thẩm định và dự thảo GCNĐKĐT trình lãnh đạo Sở: - Nếu đồng ý: ký trình lãnh đạo Sở xem xét. - Nếu không đồng ý: chuyển lại B4.	Lãnh đạo phòng QLĐTNNS	1,5 ngày
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung bản tổng hợp ý kiến thẩm định và dự thảo Báo cáo thẩm định trình lãnh đạo Sở: - Nếu đồng ý: ký duyệt GCNĐKĐT. - Nếu không đồng ý: chuyển lại lãnh đạo Phòng QLĐTNNS xử lý B5.	Lãnh đạo Sở KHĐT	1,5 ngày
B7	- Trả kết quả (Thông báo/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư); - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			**10 ngày**

2. Thủ tục Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày, nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Sở KHĐT.	CCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở	04 giờ
B3	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐTNNS	04 giờ
B4	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, xin ý kiến, thông báo, báo cáo, ….). Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo GCNĐKĐT trình Lãnh đạo phòng; - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo lãnh đạo Phòng xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng QLĐTNNS	20 giờ
B5	Xem xét, kiểm tra nội dung tổng hợp ý kiến thẩm định và dự thảo GCNĐKĐT trình lãnh đạo Sở: - Nếu đồng ý: ký trình lãnh đạo Sở xem xét. - Nếu không đồng ý: chuyển lại B4.	Lãnh đạo Phòng QLĐTNNS	04 giờ
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung tổng hợp ý kiến thẩm định và dự thảo GCNĐKĐT trình lãnh đạo Sở: - Nếu đồng ý: ký duyệt GCNĐKĐT. - Nếu không đồng ý: chuyển lại lãnh đạo Phòng QLĐTNNS xử lý B5.	Lãnh đạo Sở KHĐT	04 giờ
B7	- Trả kết quả (Thông báo/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư); - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			**40 giờ**

3. Thủ tục Ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và in giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Sở KHĐT.	CCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở KHĐT	04 giờ
B3	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐTNNS	04 giờ
B4	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, xin ý kiến, thông báo, báo cáo, ….). Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo báo cáo thẩm định, dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng; - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo lãnh đạo Phòng xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên phòng QLĐTNNS	20 giờ
B5	Xem xét, kiểm tra nội dung bản tổng hợp ý kiến thẩm định và dự thảo văn bản trình lãnh đạo Sở: - Nếu đồng ý: ký trình lãnh đạo Sở xem xét; - Nếu không đồng ý: chuyển lại B4.	Lãnh đạo Phòng QLĐTNNS	04 giờ
B6	Xem xét, kiểm tra dự thảo Báo cáo thẩm định trình Lãnh đạo Sở: - Nếu đồng ý: ký duyệt văn bản; - Nếu không đồng ý: chuyển lại lãnh đạo Phòng QLĐTNNS xử lý B5.	Lãnh đạo Sở KHĐT	04 giờ
B7	- Trả kết quả (Thông báo/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư); - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			**40 giờ**

4. Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và in giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Sở KHĐT.	Công chức TN&TKQ	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở KHĐT	01 ngày
B3	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐTNNS	1/2 ngày
B4	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, xin ý kiến, thông báo, báo cáo, ….). Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo báo cáo thẩm định, dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo lãnh đạo Phòng xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng QLĐTNNS	09 ngày
B5	Xem xét, kiểm tra nội dung bản tổng hợp ý kiến thẩm định và dự thảo Quyết định chấm dứt trình lãnh đạo Sở: - Nếu đồng ý: ký trình lãnh đạo Sở xem xét. - Nếu không đồng ý: chuyển lại B4.	Lãnh đạo Phòng QLĐTNNS	02 ngày
B6	Xem xét, kiểm tra dự thảo Quyết định chấm dứt - Nếu đồng ý: ký duyệt Quyết định chấm dứt. - Nếu không đồng ý: chuyển lại lãnh đạo Phòng QLĐTNNS xử lý B5.	Lãnh đạo Sở KHĐT	02 ngày
B7	- Trả kết quả (Thông báo/Quyết định chấm dứt). - Thống kê, theo dõi.	Công chức TN&TKQ	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			**15 ngày**

5. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và in giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Sở KHĐT.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở KHĐT	1/2 ngày
B3	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐTNNS	1/2 ngày
B4	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, xin ý kiến, thông báo, báo cáo, ….). Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo báo cáo thẩm định, dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo lãnh đạo Phòng xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng QLĐTNNS	10,5 ngày
B5	Xem xét, kiểm tra nội dung bản tổng hợp ý kiến thẩm định và dự thảo GCNĐKĐT trình lãnh đạo Sở: - Nếu đồng ý: ký trình lãnh đạo Sở xem xét. - Nếu không đồng ý: chuyển lại B4.	Lãnh đạo Phòng QLĐTNNS	01 ngày
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung bản tổng hợp ý kiến thẩm định và dự thảo văn bản thẩm định trình lãnh đạo Sở: - Nếu đồng ý: ký duyệt GCNĐKĐT. - Nếu không đồng ý: chuyển lại lãnh đạo Phòng QLĐTNNS xử lý B5.	Lãnh đạo Sở KHĐT	02 ngày
B7	- Trả kết quả (Thông báo/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư); - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			**15 ngày**

6. Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và in giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Sở KHĐT.	Công chức TN&TKQ	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở KHĐT	01 ngày
B3	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐTNNS	1/2 ngày
B4	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, xin ý kiến, thông báo, báo cáo, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành….). Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo báo cáo thẩm định, dự thảo văn bản trình Lãnh đạo phòng. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo lãnh đạo Phòng xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng QLĐTNNS	09 ngày
B5	Xem xét, kiểm tra nội dung bản tổng hợp ý kiến thẩm định và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành trình lãnh đạo Sở: - Nếu đồng ý: ký trình lãnh đạo Sở xem xét. - Nếu không đồng ý: chuyển lại B4.	Lãnh đạo Phòng QLĐTNNS	02 ngày
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung bản tổng hợp ý kiến thẩm định và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành trình Lãnh đạo Sở: - Nếu đồng ý: ký duyệt GCNDKDT. - Nếu không đồng ý: chuyển lại lãnh đạo Phòng QLĐTNNS xử lý B5.	Lãnh đạo Sở KHĐT	02 ngày
B7	- Trả kết quả giải quyết (Thông báo/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư). - Thống kê, theo dõi.	Công chức TN&TKQ	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			**15 ngày**